

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày: 24-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thắm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thông và ông Phạm Xuân Vạn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thúy Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Ngô Trần Duy T, sinh năm: 1993 tại tỉnh Ninh Thuận; nơi cư trú: Tổ a, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Duy T và bà Trần Thị T; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/9/2022 - có mặt.

Người làm chứng: Anh Lưu Xuân Đ - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/9/2022 Ngô Trần Duy T liên hệ với một người phụ nữ (*không rõ nhân thân*) ở thành phố Hồ Chí Minh để mua 1.200.000đ ma túy loại Cỏ Mỹ về bán kiếm lời. Ngày 21/9/2022 T nhận được 01 túi ma túy từ dịch vụ giao hàng nhanh (*không xác định được dịch vụ giao hàng*) rồi đem cất giấu tại nhà mình (*T đang chung sống cùng bố mẹ*) thuộc Tổ a, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

Đến khoảng 14 giờ ngày 24/9/2022 Lưu Xuân Đ sử dụng tài khoản Facebook tên “U” (*Tài khoản của chị Trần Thị Thu U là người quen của Đ, cho Đ mượn điện thoại sử dụng*) nhắn tin đến tài khoản “T” của T hỏi mua 300.000đ ma túy để sử dụng thì T đồng ý bán và nói Đ đến nhà T lấy. Sau đó T đi xuống nhà kho nơi cất giấu ma túy lấy 01 phần bỏ vào 01 túi nilon để bán cho Đ, phần còn lại T cất trong thùng xốp. Khoảng 15 phút sau Đ một mình đi taxi đến nhà T, tại đây Đ đưa cho T 500.000đ, T nhận tiền rồi đưa cho Đ 01 gói ma túy kích thước (8,2 x 9,8cm) và trả

lại 200.000đ tiền thừa. Đ lấy ma túy cất vào người rồi lên taxi đi về đến đoạn đường L thuộc tổ b, phường N thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa kiểm tra, phát hiện và tạm giữ cùng tang vật. Sau đó Cơ quan Cảnh sát điều tra triệu tập Ngô Trần Duy T làm việc, tại đây T khai nhận thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Đ, đồng thời tự nguyện giao nộp ma túy còn lại đựng trong túi nilon kích thước (20,2x14,8cm) được cất giấu tại nhà mình.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy do Trung tâm y tế phường N, thành phố G thực hiện ngày 24/9/2022 xác định: Ngô Trần Duy T âm tính với các chất ma túy, còn Lưu Xuân Đ dương tính với chất ma túy loại THC (*cần sa*).

Kết luận giám định số 1382/KL-KTHS ngày 01/10/2022 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng - Viện Khoa học hình sự kết luận:

Các mẫu thảo mộc khô thu giữ của Ngô Trần Duy T và Lưu Xuân Đ gửi giám định đều chứa chất ma túy loại ADB-BUTINACA.

Khối lượng ma túy dạng thảo mộc khô thu giữ của Đ là 3,83 gam.

Khối lượng ma túy dạng thảo mộc khô thu giữ của T là 55,39 gam.

Hoàn lại sau giám định 02 mẫu thảo mộc khô có khối lượng lần lượt là 2,94 gam và 52,45 gam (được đựng trong 02 túi nilon kích thước 8,2x9,8cm và 20,2x14,8cm).

Công văn số 231/C09C-Đ2 ngày 10/10/2022 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng - Viện Khoa học hình sự thể hiện: Viện khoa học hình sự và C09C không có mẫu chuẩn định lượng chất ma túy ADB-BUTINACA nên không thể xác định được hàm lượng chất ma túy ADB-BUTINACA trong các mẫu thân, cành, lá thảo mộc khô gửi giám định.

Cáo trạng số: 16/CT-VKS-GN ngày 17/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa truy tố Ngô Trần Duy T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình và thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và áp dụng điều khoản như Cáo trạng là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ngô Trần Duy T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; áp dụng khoản 1 Điều 251; r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Trần Duy T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy khối lượng ma túy và 02 túi nilon hoàn lại sau giám định; tịch thu, sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy A71 và số tiền 300.000đ; trả lại số tiền 200.000đ cho Ngô Trần Duy T.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 14 giờ ngày 24/9/2022, tại tổ a, phường N, thành phố G, Ngô Trần Duy T đã bán trái phép 3,83 gam thảo mộc khô có chứa chất ma túy ADB-BUTINACA cho Lưu Xuân Đ. Ngoài ra T còn tàng trữ trái phép 55,39 gam thảo mộc khô có chứa chất ma túy ADB-BUTINACA tại nơi ở nhằm mục đích bán kiếm lời. ADB-BUTINACA là chất ma túy được quy định tại số thứ tự 92, Mục IIC, Danh mục II, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Hành vi của Ngô Trần Duy T đã xâm phạm đến hoạt động quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó có đủ căn cứ kết luận Ngô Trần Duy T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm;

...

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, đồng thời nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo và giao nộp số ma túy tàng trữ nhằm mục đích bán kiếm lời trước khi bị phát hiện, nhưng tại phiên tòa bị cáo chưa thực sự ăn năn, hối cải. Tuy nhiên lời khai của bị cáo cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra do đó Hội đồng xét xử chiếu cố cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với khối lượng ma túy và 02 túi nilon hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy; đối với 01

điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy A71 là tài sản của bị cáo, bị cáo đã sử dụng làm phương tiện liên lạc bán ma túy và số tiền 300.000đ là tiền do bị cáo bán ma túy mà có nên cần tịch thu, sung ngân sách nhà nước; đối với số tiền 200.000đ là tài sản hợp pháp của bị cáo và không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Đối với Lưu Xuân Đ có hành vi sử dụng trái phép cần sa và mua ma túy của Ngô Trần Duy T nhằm mục đích sử dụng, tuy nhiên khối lượng ma túy không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự (*3,83 gam thảo mộc khô có chứa chất ma túy ADB-BUTINACA*), Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển hồ sơ đến Công an thành phố Gia Nghĩa để xử lý hành chính đối với Đ là đúng pháp luật.

[7] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Ngô Trần Duy T, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh là đúng pháp luật.

[8] Đối với ông Ngô Duy T và bà Trần Thị T là bố mẹ ruột của Ngô Trần Duy T, không biết T cất giấu ma túy tại nhà của mình nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự.

[9] Xét chứng cứ buộc tội, quan điểm đề nghị về mức hình phạt đối với bị cáo và việc xử lý vật chứng của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ cần chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Tuyên bố: Bị cáo Ngô Trần Duy T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" Xử phạt Ngô Trần Duy T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/9/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy khối lượng ma túy và 02 túi nilon hoàn lại sau giám định; tịch thu, sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy A71 (*vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/11/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông*);

Tịch thu, sung ngân sách nhà nước số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) và trả lại cho Ngô Trần Duy T số tiền 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) (*theo giấy nộp tiền do Công an thành phố Gia Nghĩa nộp vào tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa ngày 06/12/2022*).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Ngô Trần Duy T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV06, PC10 Công an tỉnh Đắk Nông;
- Công an thành phố Gia Nghĩa;
- Phòng HSNV Công an thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố Gia Nghĩa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VPTA;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Đỗ Thị Thắm